

Số: **69/2019/QĐST-DS**

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 108/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Thúy H, sinh năm: 1964;

Địa chỉ: Số nhà 6, tổ 10 (nay là tổ 4), phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

** Bị đơn:* Ông Trịnh Đức X, sinh năm 1947;

Địa chỉ: Số nhà 56, tổ 20 (nay là tổ 10), phường P, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Trịnh Đức X có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Thúy H tổng số tiền 6.860.000đ (*Sáu triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*); trong đó số tiền nợ gốc là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*); số tiền lãi là 1.860.000đ (*Một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).

“Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên có nghĩa vụ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự”.

- Về án phí: Ông Trịnh Đức X phải chịu án phí dân sự có giá ngạch, số tiền 171.500đ (*Một trăm bảy mươi một nghìn năm trăm đồng*). Tuy nhiên, ông Trịnh Đức X thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí, ông X có đơn xin miễn nộp tiền án phí. Nên miễn nộp tiền án phí cho ông Trịnh Đức X.

Bà Trần Thị Thúy H không phải nộp án phí, trả lại cho bà H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002921 ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp.Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS tp.Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để TH);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Huyền

